

ĐỀ ÔN LUYỆN HSG LỚP 3

Bài 1. Hình tam giác ABC có 3 cạnh bằng nhau, hình tứ giác MNPQ có 4 cạnh bằng nhau. Biết cạnh hình tam giác dài hơn cạnh hình tứ giác là 10cm và chu vi hình đó bằng nhau. Tìm độ dài cạnh của hình tam giác ABC và hình tứ giác MNPQ.

Bài 2. Một hình chữ nhật có chiều rộng 12cm. Biết chu vi gấp 6 lần chiều rộng. Tính chiều dài hình chữ nhật đó?

Bài 3. Biết chu vi một hình chữ nhật gấp 6 lần chiều rộng. Hỏi chiều dài hình chữ nhật đó gấp mấy lần chiều rộng?

Bài 4. Trong một cuộc thi làm hoa, bạn Hồng làm được 25 bông hoa. Tính ra bạn Hồng làm ít hơn bạn Mai 5 bông hoa và chỉ bằng một nửa số bông hoa của Hoà. Hỏi cả ba bạn làm được bao nhiêu bông hoa?

Bài 5. An, Bình, Hoà được cô giáo cho 1 số nhãn vở. Nếu An cho Bình 6 nhãn vở, Bình lại cho Hoà 4 nhãn vở thì số vở của mỗi bạn đều bằng 12 cái. Hỏi lúc đầu mỗi bạn có mấy nhãn vở?

Bài 6. Có 42 bạn ở lớp 3A xếp thành 3 hàng nhưng không đều nhau. Bạn lớp trưởng chuyển $\frac{1}{3}$ số bạn ở hàng một sang hàng hai, rồi lại chuyển 6 bạn từ hàng hai sang hàng ba, lúc này số bạn ở mỗi hàng đều bằng nhau. Hỏi lúc đầu mỗi hàng có bao nhiêu bạn?

Bài 7. Có 12 con chim đậu ở cành trên, số chim đậu ở cành dưới nhiều hơn cành trên là 4 con. Bây giờ 5 con ở cành trên đậu xuống cành dưới, hỏi bây giờ số chim ở cành dưới so với số chim ở cành trên thì gấp mấy lần?

Bài 8. Túi thứ nhất đựng 18kg gạo, gấp 3 lần túi thứ hai. Hỏi phải lấy ở túi thứ nhất bao nhiêu kg gạo đổ sang túi thứ hai để số gạo ở hai túi bằng nhau?

Bài 9. Thùng thứ nhất có 6lít dầu, thùng thứ hai có 14 lít dầu. Hỏi phải cùng rót thêm vào mỗi thùng một số lít dầu là bao nhiêu để số dầu của thùng thứ hai gấp đôi số dầu ở thùng thứ nhất?

Bài 10. Biết trong thùng có số quýt nhiều hơn số cam là 8 quả. Mẹ đã lấy ra 2 quả quýt và 2 quả cam cho hai anh em. Như vậy còn lại ở thùng số quýt gấp đôi số cam. Hỏi lúc đầu trong thùng có bao nhiêu quả cam, bao nhiêu quả quýt?

Bài 11. Tám vải xanh dài gấp 3 lần tám vải đỏ, cửa hàng đã bán được 7m vải đỏ và 37m vải xanh, như vậy số m vải còn lại ở hai tấm bằng nhau. Hỏi lúc đầu mỗi tấm vải dài bao nhiêu mét?

Bài 12: Viết số có 3 chữ số có hàng chục gấp 2 lần hàng đơn vị, hàng trăm gấp hai lần hàng chục.

Bài 13: Viết số có 3 chữ số có hàng chục gấp 3 lần hàng đơn vị, hàng trăm bằng nửa hàng chục.

Bài 14: Tính giá trị các biểu thức sau:

$$14 \times 3 + 23 \times 4$$

$$23 \times 5 - 96 : 4$$

$$16 \times 3 + 55 : 5$$

$$968 : 8 - 13 \times 7$$

$$69 : 3 + 21 \times 4$$

$$36 \times 3 - 29 \times 2$$

$$72 : (107 - 99)$$

$$5 \times (145 - 123)$$

Bài 15: Có 3 bao gạo mỗi bao có 53 kg. Người ta lấy bớt ra ở mỗi bao 3 kg, số gạo còn lại đóng đều vào 6 túi. Hỏi mỗi túi có bao nhiêu kg gạo? (giải bằng 2 cách)

Bài 16: Ngày mùng 1 của một tháng nào đó rơi vào ngày chủ nhật. Hỏi:

a) Các ngày chủ nhật tiếp theo là những ngày nào trong tháng?

b) Ngày cuối tháng(31) là ngày thứ mấy trong tuần?

Bài 17: Số 540 thay đổi thế nào nếu:

a) Xóa bỏ chữ số 0?

b) Xóa bỏ chữ số 5?

c) Thay chữ số 4 bằng chữ số 8?

Bài 18: Số 45 thay đổi thế nào nếu?

a) Viết thêm chữ số 0 vào bên phải số đó?

b) Viết thêm chữ số 2 vào bên trái số đó?

c) Viết xen chữ số 0 vào giữa hai chữ số 4 và 5?

Bài 19: Tìm x, biết:

a) X là số liền sau của số 999.

b) X là số liền sau của số a.

Bài 20: Biết 16 chia cho x được 4. Hỏi 64 chia cho x được mấy? 80 chia cho x được mấy?

Bài 21. Nếu số a chia cho 5 được thương là 15, số c chia cho 15 được thương là 5 thì tổng $(a + c)$ chia cho 2 được thương là bao nhiêu?

Bài 22. Trong một phép trừ, tổng của số trừ với hiệu bằng 60. Tìm số bị trừ của phép trừ đó?

Bài 23. Tích của hai số gấp 5 lần thừa số thứ nhất. Tìm thừa số thứ hai.

Bài 24. Tích của hai số là 75 và gấp 5 lần thừa số thứ hai. Hỏi tích đó gấp mấy lần thừa số thứ nhất?

Bài 25. Trong một phép chia, số bị chia gấp 7 lần số chia. Tìm thương của phép chia đó?

Bài 26. Cho dãy số: 2, 4, 6, 10, 12,Hỏi:

a) Số hạng thứ 20 là số nào?

b) Số 93 có ở trong dãy số trên không? vì sao?

c) Số 96 là số hạng thứ mấy của dãy?

Bài 27. Để đánh số trang một cuốn sách dày 150 trang ta cần dùng bao nhiêu chữ số?

Bài 28. Tích của hai số là 75. Bạn A viết thêm chữ số 0 vào bên phải thừa số thứ nhất và giữ nguyên thừa số thứ hai rồi nhân 2 số với nhau. Hỏi tích mới là bao nhiêu?

Bài 29. Khi nhân 1ab với 6, bạn A quên mất chữ số 1 ở hàng trăm. Hỏi tích bị giảm đi bao nhiêu đơn vị?

Bài 30. Thương của hai số thay đổi thế nào nếu số bị chia giảm đi 2 lần và giữ nguyên số chia?

Bài 31. Gia đình bạn Bình có 3 người thì bình quân mỗi người thu nhập được 250 nghìn đồng một tháng. Nếu gia đình bạn Bình thêm 3 người nữa mà tổng thu nhập không thay đổi thì bình quân mỗi người thu nhập được bao nhiêu nghìn đồng một tháng?

Bài 32. Trong một phép trừ, tổng của số bị trừ, số trừ và hiệu là 100. Tìm số trừ?

Bài 33. Tìm thương của hai số khác không, biết hiệu của hai số bằng không.

23. Tìm thương của hai số biết thương đó gấp 2 lần số bé nhưng chỉ bằng nửa số lớn?

Bài 34. Tìm ba số, biết số thứ nhất gấp 3 lần số thứ hai, số thứ hai bé hơn số thứ ba là 5 và tổng cả ba số là 55?

Bài 35.

a) Gấp đôi một nửa của 48 được bao nhiêu?

b) Lấy một nửa của một tá đôi đũa thì được mấy chiếc đũa?

Bài 36. Tích của hai số là 645. Tìm thừa số thứ nhất, biết rằng thêm 5 đơn vị vào số thứ hai thì tích mới sẽ là 860.

Bài 37. Tổng của hai số là 64, nếu lấy số lớn chia cho số bé thì được thương là 5 và dư là 4. Tìm hiệu hai số đó?

Bài 38. Hai số có hiệu là 95. Nếu xoá bỏ chữ số 5 ở tận cùng của số lớn thì ta được số bé. Tìm tổng hai số đó?

Bài 39. Tính nhanh:

a) $37 \times 18 - 9 \times 74 + 100$

b) $15 \times 2 + 15 \times 3 - 15 \times 5 =$

Bài 40. Hình tam giác ABC có 3 cạnh bằng nhau, hình tứ giác MNPQ có 4 cạnh bằng nhau. Biết cạnh hình tam giác dài hơn cạnh hình tứ giác là 10cm và chu vi hình đó bằng nhau. Tìm độ dài cạnh của hình tam giác ABC và hình tứ giác MNPQ.

Bài 41. Một hình chữ nhật có chiều rộng 12cm. Biết chu vi gấp 6 lần chiều rộng. Tính chiều dài hình chữ nhật đó?

Bài 42. Biết chu vi một hình chữ nhật gấp 6 lần chiều rộng. Hỏi chiều dài hình chữ nhật đó gấp mấy lần chiều rộng?

Bài 43. Trong một cuộc thi làm hoa, bạn Hồng làm được 25 bông hoa. Tính ra bạn Hồng làm ít hơn bạn Mai 5 bông hoa và chỉ bằng một nửa số bông hoa của Hoà. Hỏi cả ba bạn làm được bao nhiêu bông hoa?

Bài 44. An, Bình, Hoà được cô giáo cho 1 số nhãn vở. Nếu An cho Bình 6 nhãn vở, Bình lại cho Hoà 4 nhãn vở thì số vở của mỗi bạn đều bằng 12 cái. Hỏi lúc đầu mỗi bạn có mấy nhãn vở?

Bài 45. Có 42 bạn ở lớp 3A xếp thành 3 hàng nhưng không đều nhau. Bạn lớp trưởng chuyển $\frac{1}{3}$ số bạn ở hàng một sang hàng hai, rồi lại chuyển 6 bạn từ hàng hai sang hàng ba, lúc này số bạn ở mỗi hàng đều bằng nhau. Hỏi lúc đầu mỗi hàng có bao nhiêu bạn?

Bài 46. Có 12 con chim đậu ở cành trên, số chim đậu ở cành dưới nhiều hơn cành trên là 4 con. Bây giờ 5 con ở cành trên đậu xuống cành dưới, hỏi bây giờ số chim ở cành dưới so với số chim ở cành trên thì gấp mấy lần?

Bài 47. Túi thứ nhất đựng 18kg gạo, gấp 3 lần túi thứ hai. Hỏi phải lấy ở túi thứ nhất bao nhiêu kg gạo đổ sang túi thứ hai để số gạo ở hai túi bằng nhau?

Bài 48. Thùng thứ nhất có 6lít dầu, thùng thứ hai có 14 lít dầu. Hỏi phải cùng rót thêm vào mỗi thùng một số lít dầu là bao nhiêu để số dầu của thùng thứ hai gấp đôi số dầu ở thùng thứ nhất?

Bài 49. Biết trong thùng có số quýt nhiều hơn số cam là 8 quả. Mẹ đã lấy ra 2 quả quýt và 2 quả cam cho hai anh em. Như vậy còn lại ở thùng số quýt gấp đôi số cam. Hỏi lúc đầu trong thùng có bao nhiêu quả cam, bao nhiêu quả quýt?

Bài 50. Tám vải xanh dài gấp 3 lần tám vải đỏ, cửa hàng đã bán được 7m vải đỏ và 37m vải xanh, như vậy số m vải còn lại ở hai tám bằng nhau. Hỏi lúc đầu mỗi tám vải dài bao nhiêu mét?

Bài 51. Bạn An đếm bút chì đựng trong hộp. Nếu đếm theo chục thì được 6 chục bút chì. Hỏi nếu đếm theo tá thì được bao nhiêu tá bút chì?

Bài 52. Cả gà và thỏ đếm được 24 cái chân. Biết số đầu gà bằng số đầu thỏ. Đố bạn biết có mấy con gà có mấy con thỏ?

Bài 53. 24 cái bánh nướng đựng đều trong 6 hộp. Cô giáo mua về cho lớp mẫu giáo 5 hộp bánh như vậy và chia đều cho các cháu, mỗi cháu được nửa cái. Hỏi lớp mẫu giáo đó có bao nhiêu cháu?

Bài 54. Có 6 gói kẹo, bạn Mai lấy ra ở mỗi gói 10 cái kẹo thì thấy số kẹo còn lại ở 6 gói bằng đúng số kẹo ở 4 gói nguyên. Hỏi mỗi gói kẹo có bao nhiêu cái?

Bài 55. Trong nửa giờ Mai làm được 6 bông hoa, còn Hồng để làm được 10 bông hoa loại đó phải mất 40 phút. Hỏi ai làm nhanh hơn?

Bài 56. Để cưa một khúc gỗ thành 2 đoạn phải mất 10 phút. Hỏi muốn cưa khúc gỗ đó thành 4 đoạn thì mất bao nhiêu phút?

Bài 57. Anh đi từ nhà đến trường hết $\frac{1}{6}$ giờ, em đi từ nhà đến trường hết $\frac{1}{3}$ giờ. Hỏi ai đi nhanh hơn? Nếu em đi học mà đi trước anh 5 phút thì anh có đuổi kịp em không? nếu có thì đuổi kịp ở chỗ nào trên quãng đường đó?

Bài 58. Túi thứ nhất đựng 8 kg gạo bằng $\frac{1}{3}$ túi thứ hai. Hỏi túi thứ hai đựng nhiều hơn túi thứ nhất bao nhiêu kg gạo? số gạo đựng trong cả hai túi gấp mấy lần số gạo đựng trong túi thứ nhất?

Bài 59. Bạn Tâm được $\frac{1}{3}$ túi kẹo nhỏ, bạn Thắng được $\frac{1}{5}$ gói kẹo to, như vậy hai bạn có số kẹo bằng nhau, biết số kẹo ở túi to nhiều hơn số kẹo ở túi nhỏ là 20 cái. Hỏi mỗi gói kẹo có bao nhiêu cái?

Bài 60. Hiện nay em 4 tuổi, anh 10 tuổi. Hỏi mấy năm nữa tuổi anh gấp đôi tuổi em?

Bài 61. Hiện nay con 8 tuổi, tuổi mẹ gấp 4 lần tuổi con. Hỏi trước đây mấy năm tuổi con bằng $\frac{1}{5}$ tuổi mẹ?

Bài 62. Tuổi của Hoa cách đây 3 năm gấp 3 lần tuổi của Hoa trước đây 3 năm. Hỏi hiện nay Hoa mấy tuổi?

Bài 63. Tìm x:

a) $X - 13 \times 3 = 45$

b) $4 \times 8 + 19 - x = 28$

Bài 64. Dãy số chẵn liên tiếp từ 2 đến 246 có bao nhiêu số hạng?

Bài 65. Hùng có 16 que tính, Minh có nhiều hơn Hùng 7 que tính nhưng ít hơn Hải 3 que tính. Hỏi cả 3 bạn có bao nhiêu que tính?

Bài 66. Tấm vải xanh dài gấp 3 lần tấm vải đỏ, cửa hàng đã bán được 7m vải đỏ và 37 m vải xanh. Như vậy số mét vải còn lại ở hai tấm bằng nhau. Hỏi lúc chưa bán mỗi tấm vải dài bao nhiêu mét?

Bài 67. Tìm diện tích một hình vuông có chu vi bằng chu vi hình chữ nhật dài 12 cm, chiều rộng bằng nửa chiều dài?

Bài 68. Bác An cắt 1 sợi dây. Bác cắt được 4 nhát, mỗi đoạn có 2m. Hỏi sợi dây đó dài bao nhiêu mét?

Bài 69. Lan học xong bài hết 1 giờ 20 phút. Hồng học xong bài nhiều hơn Lan 15 phút. Hỏi cả hai bạn học xong bài hết thời gian bao nhiêu phút?

Bài 70. Có 32 lít dầu được rót vào các chai. Mỗi chai chỉ đựng được 5 lít. Hỏi phải dùng mấy chai để đựng hết chỗ dầu trên?

Bài 71. Thực hiện các phép tính sau:

a. $(5 + 2) \times 10 \times 5 = \dots\dots\dots$

b. $(10 + 3) \times 4 + (8 - 6) \times 3 = \dots\dots\dots$

c. $(9 - 4) \times 5 \times 2 = \dots\dots\dots$

d. $(6 + 5) \times 2 + (8 - 1) \times 3 = \dots\dots\dots$